TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **77** /2019/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 23 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 61/2019/TLST-HNGĐ ngày 01/7/2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Nha Trang, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 16, Bình kỳ, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quang Vũ, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 16, Bình kỳ, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 08 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị Nha Trang và ông Nguyễn Quang Vũ

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Nha Trang và ông Nguyễn Quang Vũ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận việc nuôi con chung giữa Bà Trang và ông Vũ như sau:

Giao con chung tên Nguyễn Vũ Duy, sinh ngày 15/10/2015 cho bà Trang trực tiếp nuôi dưỡng, ông Vũ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền, lợi ích con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về quan hệ tài sản chung: Bà Trang và ông Vũ xác định không có.
- Về quan hệ nợ chung: Bà Trang và ông Vũ xác định không có.
- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ bà Trang tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Trang đã nộp theo biên lai thu số 0009607 ngày 24/6/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà Trang 150.000đ tiền tạm ứng án phí.
- Án phí cấp dưỡng nuôi con: 150.000đ, bà Trang và ông Vũ thỏa thuận bà trang phải chịu.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường.Hòa Quý,quận NHS.
(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 54/2015, quyển sổ 01/2014 đăng ký ngày 07/7/2015).
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Lương Thị Anh